TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:**181**/2024/HS-ST Ngày: 08/8/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Huyền Thu**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Văn Hoan**

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Hằng Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Tố Lan** - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2024/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T,** sinh năm 1995; tại Hải Phòng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ I, khu B, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số G, ngõ D, đường E, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lương Văn T1 (c) và bà Vũ Thị S; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; D chỉ bản số 320 do Công an quận T lập ngày 17/4/2024; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2024 tai trại tạm giam số 2 – Công an T3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30 ngày 12/4/2024, tổ công tác Công an phường K làm nhiệm vụ tại tuyến phố V, K, T, Hà Nội, đến đầu ngõ I Vũ Tông P phát hiện Lương Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra T khai nhận bản thân đang cất giấu ma tuý trong người và tự giác lấy từ túi quần bò phía trước bên phải đang mặc giao nộp 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma tuý đá mang đi bán để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong tang vật, đưa T về trụ sở công an phường để làm rõ.

Thu giữ của Lương Văn T:

- 02 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng 2x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, có số Imei 1: 863921065724877, Imei 2: 863921065724869, bên trong lắp sim 1: 0767635417, sim 2: 0367592362 đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 2845/KL-KTHS ngày 21/4/2024 của phòng K - Công an thành phố T3 kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,303 gam".

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn T khai nhận: Qua mạng xã hội zalo, T có quen một thanh niên có tài khoản zalo "Mây lang thang". Qua nói chuyện, người này đang có nhu cầu sử dụng ma tuý đá nhưng không biết chỗ mua nên nhờ T mua hộ, T đồng ý. T vào mạng xã hội Facebook, tham gia một hội nhóm (T không nhớ tên hội nhóm và đã thoát ra khỏi hội nhóm) và đăng bài với nội dung muốn mua ma tuý đá. Sau đó có tài khoản Facebook nhắn tin với T có bán ma tuý, tài khoản này báo giá 1.300.000 đồng nửa gam ma tuý đá. T nhắn tin lại cho tài khoản zalo "Mây lang thang" báo giá số tiền trên, tài khoản này đồng ý nhờ T mua và hứa trả cho T 1.500.000 đồng. T nhắn tin cho người bán ma tuý được hẹn đến cầu vượt N để giao ma tuý. Khi T đến khu vực N thì gặp một nam giới mặc áo xe ôm công nghệ G đeo khẩu trang và đội mũ bảo hiểm ngồi trên xe máy kiểu dáng Vision màu đỏ (T không nhớ biển kiểm soát). Qua nói chuyện, T biết là người bán ma tuý nên T đưa cho người này số tiền 1.300.000 đồng, người này đưa lại cho T một túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma tuý, T cất số ma tuý vào người, xoá hết tin nhắn và huỷ kết bạn với người này. Sau đó T bắt xe ôm đến khu vực đầu ngõ I V, K, T, Hà Nội để giao ma tuý cho tài khoản zalo "Mây lang thang" thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Đối với người sử dụng tài khoản zalo "Mây lang thang" mua ma tuý của T, T khai không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của tài khoản zalo này, chưa gặp "Mây

lang thang" lần nào, T liên lạc với người này qua zalo không có số điện thoại. Kiểm tra thông tin tài khoản zalo "Mây lang thang" không có thông tin gì, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với người mặc áo xe ôm công nghệ G điều khiển xe máy kiểu dáng Vision màu đỏ bán ma tuý cho T, T khai: không nhớ biển kiểm soát, không biết rõ học tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, sau khi mua được ma tuý T đã xoá hết tin nhắn và huỷ kết bạn nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, có số Imei 1: 863921065724877, Imei 2: 863921065724869, bên trong lắp sim 1: 0767635417, sim 2: 0367592362, T sử dụng để trao đổi mua bán ma tuý, chuyển cơ quan Thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS-TT ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Lương Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX cho bị cáo được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xác định hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, đại diện VKS cũng đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Lương Văn T từ 27 đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,258 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Tịch thu sung công chiếc điện thoại bên trong có lắp 02 sim thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lương Văn T đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h 30 ngày 12/4/2024, tại đầu ngõ I V, K, T, Hà Nội, Lương Văn T có hành vi cất giấu 0,303 gam Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét ý kiến của KSV tại phiên tòa và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra truy tố xét xử nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma tuý. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của giống nòi mà còn là tác nhân lây nan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS và nảy sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Chính vì vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng bị cáo. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

***[5] Về biện pháp tư pháp*:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,258 gam Methamphetamine còn lại sau giám định;

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo. Bị cáo dùng điện thoại liên lạc để mua bán ma tuý nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

***[6] Các vấn đề khác*:**

- Đối với người sử dụng tài khoản zalo "Mây lang thang", người mặc áo xe ôm công nghệ G điều khiển xe máy kiểu dáng Vision màu đỏ bán ma tuý cho T. Do có thông tin của các đối tượng này nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

***[7] Về án phí*:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lương Văn T** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy";**

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lương Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/4/2024.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T2, cán bộ công an phường K – Đ, đương sự Lương Văn T; Người chứng kiến – Đặng Hồng D1 và đóng dấu đỏ của Công an phường K. Bên trong có chứa 0,258 gam Methamphetamine (thu giữ ban đầu 0,303 gam, trích mẫu 0,045 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(Một) điện thoại di động OPPO màu đen, máy đã qua sử dụng, Imei 863921065724877/863921065724869, bên trong lắp sim số: 0767635417/0367592362.

Toàn bộ số tang vật nêu trên được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2024.

- Căn cứ Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;*
- *Viện KSND quận Thanh Xuân;*
- *Công an quận Thanh Xuân;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Xuân;*
- *Sở tư pháp Hà Nội;*
- *Trại giam Hà Nội;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS,VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huyền Thu